

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T D
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2021/HS-ST

Ngày 14-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Moong Công Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Khăm Niên;

Bà Lô Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Phương Thảo- Thư ký Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Võ Trọng Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **73/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2021** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **M V C**

Sinh ngày 21 tháng 9 năm 1988. Tại huyện K S, tỉnh Nghệ An

Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Kh T, xã Ch L, huyện K S, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Trình độ văn hoá: Không biết chữ

Dân tộc: Khơ mú; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: M V H và bà Q Th Th.

Vợ: Chưa có. M V C chung sống như vợ chồng với chị O Th M (hiện đã ly thân) và có 02 con chung.

Tiền án: Năm 2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện K S, tỉnh Nghệ An xử phạt 04 năm 03 tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” ;

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31 tháng 5 năm 2021 cho đến nay. Có mặt.

- Người chứng kiến: Anh L V C. Vắng mặt không có lý do;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 10 phút ngày 31/5/2021, M V C đang ngồi tại quán tạp hóa khối H B, thị trấn Th Gi, huyện T D, tỉnh Nghệ An thì có một người đàn ông không quen biết đến nói chuyện và biết C là người nghiện ma túy nên người đàn ông hỏi C “*Anh có chơi hàng không?*” (ý hỏi C là có sử dụng ma túy không?). C trả lời: “*Có biết chỗ nào lấy được không?*”. Nghe C hỏi, người đàn ông nói “*Đưa tiền đây lấy cho*”. C đưa cho người đàn ông 200.000đ, người đàn ông cầm tiền rồi nói C đi theo đến cầu B C, thị trấn Th Gi, huyện T D, tỉnh Nghệ An đi qua cầu một đoạn thì người đàn ông đó dừng lại lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra 01 gói heroin gói bằng bao potylen màu trắng đưa cho C. C cầm gói heroin cất vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ quay lại quán tạp hóa. Đến khoảng 18 giờ 45 phút ngày 31/5/2021, khi C đang ngồi uống nước tại quán tạp hóa khối H B, thị trấn Th Gi, huyện T D, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An phối hợp với công an xã T H và Công an thị trấn Th Gi bắt quả tang và thu giữ được 01 gói bằng bao potylen màu trắng. C khai nhận đó là heroin mua về để sử dụng.

Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An xác định: Mẫu chất bột trắng thu giữ của M V C có khối lượng là 1,35 gam. Kết luận giám định số 837/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 07/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An xác định: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của M V C gửi tới giám định là ma túy (Heroine), có khối lượng 1,35 (*Một phẩy ba mươi lăm*) gam.

Bản cáo trạng số 76/CT-VKS-TD ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố M V C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: M V C mức án 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo; xử lý vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo M V C đồng ý với quan điểm truy tố của Kiểm sát viên, không có ý kiến, không tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công An huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo M V C thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Vào 18 giờ 45 phút ngày 31/5/2021 tại Khối H B, thị trấn Th Gi, huyện T D, tỉnh Nghệ An, M V C đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,35 (*Một phẩy ba mươi lăm*) gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng. Như vậy hành vi và khối lượng chất ma túy thu giữ của bị cáo M V C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Chính vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố bị cáo M V C theo tội danh và Điều luật, viện dẫn ở trên là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật để chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì ma túy là chất gây nghiện rất cao, gây nguy hại cho sức khỏe con người, làm ảnh hưởng xấu mọi mặt của đời sống xã hội, vì lẽ đó mà nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng ma túy dưới bất cứ hình thức nào đều bị coi là bất hợp pháp và bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật và cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Năm 2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện K S, tỉnh Nghệ An xử phạt 04 năm 03 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học răn đe cảnh tỉnh bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội quy, lần phạm tội này là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 bộ luật Hình sự,

do đó cần xem xét để lên mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt thể hiện sự khoan hồng của nhà nước ta mà cải tạo mình thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra chưa có cơ sở để điều tra làm rõ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự lẽ ra cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, song xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khó có khả năng thi hành nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên. miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo .

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo M V C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt: **M V C 02 (Hai) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31 tháng 5 năm 2021.
- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.
- + Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16.8.2021 giữa cơ quan Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);
- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo M V C có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 14/9/2021.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKS T D;
- Công an T D;
- UBND xã Ch L;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Sở Tư Pháp Nghệ An;
- Chi cục THADS T D;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Moong Công Hải

